

Số: 64/BC-UBND

Minh Tân, ngày 28 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO
Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026

Kính gửi:

- UBND xã Minh Tân;
- Phòng Văn hóa - Xã hội.

Thực hiện Công văn số 581/UBND-VHXXH của UBND xã Minh Tân về việc tổng kết năm học 2025-2026, Trường mầm non Minh Thuận báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026

I. Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

1. Việc ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của nhà trường

Trong năm học 2025 – 2026, nhà trường đã ban hành đầy đủ và kịp thời các kế hoạch đề tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học, gồm¹: kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ; kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học; kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; kế hoạch đảm bảo an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh; kế hoạch phổ cập giáo dục trẻ mầm non; kế hoạch thi đua, khen thưởng... Các kế hoạch được xây dựng đảm bảo tính khoa học, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, làm căn cứ để các bộ phận, tổ chuyên môn và cá nhân triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

2. Rà soát quy hoạch mạng lưới trường lớp

- Việc thực hiện quy hoạch, mở rộng diện tích đất dành cho các cơ sở giáo dục

Diện tích toàn trường 6195,7m²; trong đó khu A 3759,8m²; khu B 2435.9m².
diện tích bình quân trên trẻ đạt 14,7m²/trẻ

¹ Kế hoạch số 101/KH-MNMT ngày 6/10/2025 về thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026; Kế hoạch số 24/KH-MNMT ngày 21/8/2025 về kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2025 – 2026; Kế hoạch số 01/KH-MNMT ngày 28/7/2025 về bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ; Kế hoạch số 93/KH-MNMT ngày 01/10/2025; Kế hoạch 134/KH-MNMT ngày 14/10/2025 về ứng dụng CNTT,CĐS; Kế hoạch 140/KH-MNMT ngày 15/10/2025 về xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT, phòng chống bạo hành, phòng chống thiên tai...; Kế hoạch số 17/KH-MNMT ngày 4/3/2026 về thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3-5 tuổi; Kế hoạch số 222/KH-MNMT ngày 4/11/2025 thực hiện công tác thi đua khen thưởng;

- Thống kê mạng lưới trường, lớp, học sinh

Trường có 02 khu, khu A tại thôn Phú Cốc, khu B tại thôn Kênh Đào xã Minh Tân.

Trong năm học, nhà trường duy trì ổn định quy mô trường lớp với 16 nhóm/lớp, tổng số 420 trẻ công lập và 3 trẻ ngoài công lập: nhà trẻ có 99 trẻ và 3 trẻ học lớp độc lập tỷ lệ đạt 40,8%; mẫu giáo đạt 99,3%. Trong đó trẻ 5 tuổi 138/138 trẻ ra lớp đạt 100% tỷ lệ độ tuổi và 3 trẻ dân lập

Tỷ lệ chuyên cần đối với trẻ dưới 4 tuổi đạt bình quân đạt 90%; Tỷ lệ chuyên cần đối với trẻ 5 tuổi đạt bình quân đạt 95%;

3. Huy động các nguồn lực, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Việc quán triệt, triển khai, giám sát đối với các đơn vị trực thuộc về thu, chi tài chính; thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục (theo tinh thần Nghị quyết của HĐND tỉnh); miễn học phí đối với mầm non 5 tuổi và học sinh phổ thông.

Nhà trường đã nghiêm túc triển khai văn bản của các cấp đến 100% CBGVNV; công khai đến PHHS dưới nhiều hình thức (tại cuộc họp PHHS đầu năm học; công khai trên bảng tin nhà trường; cổng thông tin điện tử nhà trường, gửi zalo nhóm lớp...) cụ thể:

Tại thời điểm kỳ I năm học 2025-2026: Công văn số 927/SGDĐT-TC ngày 25/09/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2025-2026, Công văn số 323/UBND-VHXXH ngày 01/10/2025 của UBND xã Minh Tân về việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2025-2026

Kỳ II năm học 2025-2026:

Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/09/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND ngày 9/12/2025 quyết định mức học phí đối với cơ sở GDMN, GD phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập,

Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 9/12/2025 quy định danh mục thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập của tỉnh Ninh Bình.

Công văn số 37/SGDĐT-TC ngày 8/01/2026 hướng dẫn thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết 30/2025-HĐND ngày 9/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình

Quyết định 116/2025/QĐ-UBND ngày 18/9/2025 quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Văn bản số 323/UBND-VHXXH ngày 01/10/2025 về việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở GD công lập năm học 2025 – 2026

+ Trong năm học trường thực hiện chính sách miễn học phí đúng theo Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội.

- Việc giao ngân sách nhà nước năm 2026 là 7.074.996.000đ, trong đó các khoản chi lương, có tính chất tiền lương và các khoản chi cho con người: 5.366.996.000đ, chi hoạt động: 1.708.000.000đ.

- Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ: Trường MN Minh Thuận là đơn vị do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên (đơn vị nhóm 4).

- Tình hình triển khai các khoản thu không dùng tiền mặt: Trường thực hiện thu - chi các khoản không dùng tiền mặt và thu qua tài khoản ngân hàng số 3211201004649 mở tại ngân hàng Agribank chi nhánh Vụ Bản Bắc Nam Định.

- Công tác huy động các nguồn tài trợ cho các CSGD theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018: Năm học 2025-2026 trường không huy động tài trợ bằng tiền mặt và thực hiện huy động ủng hộ nhà trường về thiết bị chăm sóc trẻ, tổng số tiền là 18.000.000đ (01 bộ điều hòa).

- Tình hình, kết quả triển khai thực hiện chính sách:

+ Chính sách đối với giáo viên thực hiện theo quy định của pháp luật. Trong năm học trường đã thực hiện nâng lương trước thời hạn cho 3 giáo viên, nâng bậc lương thường xuyên cho 6 giáo viên, nâng phụ cấp thâm niên nghề cho 20 giáo viên. Trường đã làm tờ trình UBND xã ra quyết định nâng bậc lương thường xuyên cho 1 cán bộ quản lý và nâng phụ cấp thâm niên nghề cho 2 quản lý.

+ Chính sách đối với học sinh: Học kỳ I Năm học 2025-2026 trường đã chi trả chế độ chính sách cho 3 học sinh thuộc đối tượng hộ cận nghèo hỗ trợ tiền ăn trưa là 160.000đ/tháng theo đúng Nghị định số 105/2020/NĐ - CP ngày 08 tháng 09 năm 2020 của Chính phủ với tổng số tiền 1.920.000đ.

- Giải pháp thu hút các nguồn lực hợp pháp đầu tư cho giáo dục; ưu tiên nguồn lực của địa phương để đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục, nhất là cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện CT GDPT 2018; công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia: Trong năm học trường đã mua sắm 97 thiết bị, đồ dùng, đồ chơi với tổng số tiền 292.296.600đ, lắp rèm che nắng cho các lớp với số tiền 49.964.200đ, làm mái tôn khu B: 49.965.000đ, hệ thống camera lớp học và phòng chức năng khu B: 34.518.000đ...

4. Xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Thống kê đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các cấp học; Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn

Nội dung								Ghi chú
Đối tượng	Số lượng	Trình độ đại học		Cao đẳng		Chưa ĐT		
		SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	
Tổng số	40	16	40%	15	37,5	9	22,5	
Viên chức	CBQL	3	3					

(30 người)	Giáo viên	26	12	46,1	14	53,9			02 GV đang học ĐH
	Kế toán	1	1	100					
Hợp đồng 111 (01 người)	Giáo viên	1			1	100			01 GV đang học ĐH
Hợp đồng lao động (9 người)	Nhân viên nuôi dưỡng	7					7	100	
	Bảo vệ	2					2	100	

- Công tác luân chuyển, điều động, bổ nhiệm CBQL, GV

Nhà trường có 01 CBQL được bổ nhiệm lại theo quyết định 1064/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 của Chủ tịch UBND xã Minh Tân là bà Phạm Thị Hiền.

Tháng 5/2026 nhà trường đã nhận được công văn số 103/VHXXH ngày 15/5/2026 về việc thực hiện quy trình xem xét bổ nhiệm lại đối với viên chức quản lý trường học đối với bà Trần Thị Thanh Thủy, phó hiệu trưởng nhà trường

- Tình hình thừa/ thiếu giáo viên ở các cấp học; hướng khắc phục

Hiện nay trường MN Minh Thuận có 02 khu với tổng số 16 lớp học, số lượng giáo viên là 27 người (viên chức 26 người, 01 người hợp đồng 111); tỷ lệ bình quân giáo viên/lớp là 1,68 giáo viên/lớp.

So với quy định tại Điều 5 Thông tư 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 quy định về định mức số lượng giáo viên/lớp nhà trường còn thiếu 8 giáo viên đứng lớp. Do đó nhà trường ưu tiên các nhóm lớp nhà trẻ và 5 tuổi có số lượng trẻ đông bố trí 2 giáo viên/lớp, các lớp còn lại bố trí linh hoạt giáo viên chủ nhiệm và giáo viên hỗ trợ.

- Thực hiện các chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Nhà trường luôn quan tâm và thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên theo đúng quy định của Nhà nước. Việc chi trả tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các chế độ theo lương được thực hiện đúng đối tượng, đúng định mức và đúng thời gian quy định. Công tác thanh toán đảm bảo công khai, minh bạch, không để xảy ra tình trạng nợ lương hoặc chi trả sai chế độ

5. Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên

a) Cấp học mầm non

- Thực hiện chương trình giáo dục mầm non; phát triển chương trình nhà trường; việc áp dụng các phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến trong thực hiện chương trình giáo dục mầm non. Thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cấp nhà trường đã triển khai thực hiện nghiêm túc Chương trình Giáo dục mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chủ động xây dựng và phát triển Chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế. 100% nhóm, lớp thực hiện chương trình đúng quy định; 15/15 lớp giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với độ tuổi và nhu cầu của trẻ.

Chú trọng đổi mới phương pháp giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, thực hành, khám phá và giáo dục kỹ năng sống; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” gắn với xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc; thường xuyên bổ sung học liệu, đồ dùng, đồ chơi và cải tạo môi trường trong và ngoài lớp học theo hướng mở. Nhà trường đã tổ chức nhiều hoạt động trải nghiệm, ngày hội, ngày lễ phù hợp với lứa tuổi, tạo cơ hội cho trẻ phát triển toàn diện.

Chất lượng thực hiện chương trình và chuyên đề tiếp tục được nâng cao; tỷ lệ trẻ đạt yêu cầu các lĩnh vực phát triển cuối năm đạt trên 98%; 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình Giáo dục mầm non, sẵn sàng vào lớp Một.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3-5 tuổi trên địa bàn; kết quả phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch triển khai công tác phổ cập đối với trẻ trong độ tuổi đến trường, phân công, chỉ đạo CBGV điều tra, tổng hợp số liệu trẻ hiện có, trong năm thực hiện việc theo dõi, vận động trẻ đến trường nhằm đạt chỉ tiêu số lượng.

Tổng số trẻ đến trường là 420 trẻ ra lớp công lập và 3 trẻ ra lớp dân lập trong đó Nhà trẻ đạt 40,8% độ tuổi;

Mẫu giáo đạt 99,3 độ tuổi:

Trẻ mẫu giáo 3 tuổi ra lớp: 69/71 trẻ trong độ tuổi đạt 97,2% tỷ lệ độ tuổi

Trẻ mẫu giáo 4 tuổi ra lớp: 114/114 trẻ trong độ tuổi đạt 100% tỷ lệ độ tuổi

Trẻ mẫu giáo 5 tuổi ra lớp: 138/138 trẻ trong độ tuổi đạt 100% tỷ lệ độ tuổi

Kết quả phổ cập trẻ 5 tuổi: 100% trẻ ra lớp từ đầu năm học, 100% trẻ được nuôi ăn bán trú; được rèn các kỹ năng nền tảng về giao tiếp, vận động, thói quen học tập trước khi vào tiểu học; 5/5 lớp 5 tuổi có đủ đồ dùng dạy học tối thiểu theo quy định; có đủ 2 giáo viên/lớp

- Công tác chỉ đạo, quản lý nuôi ăn bán trú, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; tỷ lệ trẻ được nuôi ăn bán trú; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì...

Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em theo quy định của Chương trình Giáo dục mầm non, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP) được đặc biệt chú trọng. Lựa chọn các đơn vị cung ứng có đủ tư cách pháp nhân (Hợp tác xã chế biến nông sản Bốn Thuận cung cấp gạo; Công ty TNHH Thương

mai và Dịch vụ ăn uống Nhật Minh cung cấp thực phẩm tươi sống, rau củ quả; Hộ kinh doanh bà Trần Thị Vân Anh cung cấp sữa).

100% trẻ đến trường được nuôi ăn bán trú. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nuôi dưỡng (phần mềm nuôi dưỡng Nutriall); thực hiện nghiêm túc việc công khai thực đơn, thực phẩm, đơn giá hàng ngày; niêm yết bảng công khai tài chính tại cổng trường và bảng giao nhận thực phẩm tại khu vực bếp ăn. Chất lượng các bữa ăn được quản lý chặt chẽ, đảm bảo cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm, phù hợp với từng độ tuổi; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm. thực hiện lưu nghiệm mẫu thức ăn 24/24 giờ theo đúng quy định. Mức tiền ăn của trẻ là 22.000 đồng/trẻ/ngày (20.500đ thực phẩm và 1.500đ chất đốt);

Nhà trường thành lập Ban giám sát VSATTP: Phụ huynh học sinh kiểm tra thực phẩm nhập đầu vào hàng ngày, kiểm tra bữa ăn 1 lần/tuần. (Hoạt động phụ huynh tham gia kiểm tra nuôi ăn bán trú của nhà trường đã được lựa chọn làm tư liệu phục vụ báo cáo tại hội nghị của cấp học mầm non Sở GDĐT ngày 10/4/2026).

Chủ động kiểm tra độ tươi ngon của thực phẩm bằng việc tự test độ tươi của thịt cá, kiểm tra dư lượng thuốc trừ sâu trên rau, củ quả; kiểm tra độ sạch của dụng cụ nuôi bán trú bằng các kit test thực phẩm nhằm ngăn ngừa nguy cơ không an toàn trong việc nuôi ăn bán trú tại trường.

- Việc chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một

Triển khai đồng bộ các nội dung nhằm chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một theo định hướng của Chương trình giáo dục mầm non. Các lớp mẫu giáo 5 tuổi chú trọng tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ về thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, tình cảm – kỹ năng xã hội và thẩm mỹ; tăng cường rèn luyện kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng giao tiếp, khả năng tập trung, tính tự tin và nề nếp học tập ban đầu.

Nhà trường chỉ đạo giáo viên đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, lồng ghép các nội dung làm quen với chữ cái, làm quen với toán, không gây áp lực cho trẻ... Bên cạnh đó, công tác phối hợp với cha mẹ trẻ được tăng cường thông qua tuyên truyền, tư vấn nhằm thống nhất biện pháp chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình. Kết quả đa số trẻ 5 tuổi có sức khỏe ổn định, tâm thế vui vẻ, tự tin, đáp ứng yêu cầu sẵn sàng vào học lớp Một theo quy định.

- Thống kê chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ năm học 2025-2026

Trong năm học nhà trường đã tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo Chương trình giáo dục mầm non, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

Phối hợp với y tế khám sức khỏe đầu vào cho 100% trẻ đến trường; theo dõi sức khỏe, cân đo, đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ được thực hiện định kỳ; tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về cân nặng đạt 99,3% và chiều cao bình thường đạt 99,53%; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân (0%), thấp còi (0,47%) và trẻ thừa cân, béo phì (0,7%).

Chất lượng giáo dục trẻ được đánh giá theo các lĩnh vực phát triển cho thấy đa số trẻ đạt và vượt yêu cầu so với mục tiêu đề ra; trẻ mạnh dạn, tự tin, tích cực tham gia các hoạt động học tập và vui chơi.

6. Công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giáo dục thể chất và y tế trường học

- Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, giáo dục truyền thống (tập trung ở kết quả giáo dục truyền thống gắn với di sản văn hóa địa phương)

Chỉ đạo lồng ghép giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa địa phương thông qua các chủ đề giáo dục, hoạt động trải nghiệm, ngày hội, ngày lễ và các hoạt động hằng ngày của trẻ. Trẻ được làm quen với các giá trị văn hóa truyền thống, các làn điệu dân ca, trò chơi dân gian, lễ hội quê hương; tham gia các hoạt động tìm hiểu về quê hương, đất nước, các ngày lễ lớn của dân tộc, dần hình thành tình yêu gia đình, quê hương, trường lớp và niềm tự hào về truyền thống văn hóa địa phương.

- Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, xây dựng văn hoá học đường

Ngay từ đầu năm học BGH đã chỉ đạo rà soát chương trình, xây dựng nội dung giáo dục hành vi, thói quen lễ phép, biết chào hỏi, kính trọng ông bà, cha mẹ, cô giáo; đoàn kết, chia sẻ và giúp đỡ bạn bè, rèn luyện kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hợp tác, kỹ năng bảo vệ bản thân, phòng tránh tai nạn thương tích và thực hiện các quy tắc an toàn phù hợp với lứa tuổi. Duy trì xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc; thực hiện hiệu quả quy tắc ứng xử trong trường học, góp phần hình thành cho trẻ những phẩm chất và kỹ năng cần thiết ngay từ những năm đầu đời.

7. Công tác an toàn, an ninh trường học

(Bao gồm an ninh, trật tự; phòng chống cháy nổ, thiên tai, dịch bệnh; an toàn về thân thể, tinh thần; an toàn thực phẩm; an toàn giao thông; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng, chống đuối nước; an toàn trên không gian mạng...)

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo hành, phòng chống thiên tai và đảm bảo ANTT, ATGT, thành lập ban chỉ đạo và phân công nhiệm vụ cho các thành viên ban chỉ đạo²; xác định công tác đảm bảo an toàn, an ninh trường học là nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Trường có hệ thống cổng, hàng rào, camera giám sát, bảo vệ trực được duy trì thường xuyên, không xảy ra các vụ việc mất an ninh, trật tự.

Nhà trường xây dựng và triển khai các phương án phòng, chống cháy nổ, kế hoạch phòng chống dịch bệnh và vệ sinh môi trường; tổ chức kiểm tra định kỳ hệ thống điện, bếp ăn, trang thiết bị phòng cháy chữa cháy; thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường, y tế học đường, phòng chống các dịch bệnh theo hướng dẫn của ngành y tế và giáo dục.

² Quyết định thành lập ban chỉ đạo 139/QĐ-MNMT ngày 15/10/2025 phân công nhiệm vụ cho các thành viên ban chỉ đạo xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNNT...

Đảm bảo an toàn về thân thể, tinh thần cho trẻ, thực hiện nghiêm quy trình chăm sóc, giáo dục, phòng chống bạo hành trẻ em; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện. Nhà trường quản lý chặt chẽ công tác nuôi dưỡng, đảm bảo an toàn thực phẩm từ khâu tiếp nhận, chế biến đến tổ chức ăn cho trẻ; 100% thực phẩm có nguồn gốc rõ ràng, lưu mẫu theo quy định. Bên cạnh đó, nhà trường tăng cường giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống đuối nước thông qua các hoạt động phù hợp với lứa tuổi. Trong năm học đã phối hợp với công an xã Minh Tân tổ chức hướng dẫn kỹ năng phòng cháy chữa cháy; tuyên truyền luật giao thông đường bộ; đồng thời chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ về đảm bảo an toàn cho trẻ trên không gian mạng. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp công tác an toàn, an ninh trường học đã góp phần tạo môi trường giáo dục ổn định, an toàn cho trẻ mầm non

8. Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số

- Tình hình triển khai sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành, chữ ký số, phần mềm quản lý nhà trường, cơ sở dữ liệu ngành; triển khai học bạ số

+ 100% cán bộ quản lý biết sử dụng, khai thác dữ liệu từ các phần mềm, hệ thống CNTT của đơn vị đang triển khai để phục vụ công tác quản lý, điều hành như: phần mềm quản lý nhà trường, CSDL ngành, quản lý văn bản điện tử, Cổng thông tin điện tử...

+ Nhà trường sử dụng phần mềm quản lý nhà trường (vnedu.vn) đồng bộ với CSDLN của tỉnh (<http://quanlydulieu.ninhbinh.du.vn>) đồng bộ với CSGD ngành GDĐT(<https://csdl.moet.gov.vn/>) để quản lý 100% hồ sơ học sinh, giáo viên, nhân viên. Thực hiện cập nhật đầy đủ, kịp thời dữ liệu trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; đảm bảo thông tin đúng, đủ, thống nhất. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục học kỳ I theo quy định, đảm bảo đúng thời gian và chính xác số liệu. Các phần mềm quản lý trường đang sử dụng tại trường:

+ Phần mềm quản lý nhà trường: vnedu.vn/quan_li_truonghoc

+ Phần mềm CSDLN: <http://csdl.moet.gov.vn>

+ Quản lý văn bản điện tử: <https://vpdtdn.vnptioffice.vn/qlvbdh.ndh>

+ Cổng thông tin điện tử: mnminhthuan.ninhbinh.edu.vn. Từ tháng 1/2026 chuyển sang địa chỉ <http://c0minhthuan.ninhbinh.edu.vn>

+ Phần mềm quản lý công chức viên chức: <https://cevc.ninhbinh.gov.vn>

+ Phần mềm tính khẩu phần ăn: Nutriall

+ Phối hợp triển khai các dịch vụ trực tuyến trong lĩnh vực giáo dục theo phân cấp của địa phương. Thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu theo quy định; tỷ lệ phụ huynh thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đạt khoảng 90-95%. Các phần mềm, ứng dụng đơn vị đã triển khai:

Phần mềm kế toán: PM MISA

Phần mềm quản lý thu- chi trường học.

Ứng dụng Agribank (nộp tiền qua tài khoản)

- Tình hình ứng dụng các công cụ số trong công tác quản lý, tổ chức các hoạt động chuyên môn và hoạt động dạy, học tại các cơ sở giáo dục

+ 100% giáo viên sử dụng CNTT trong việc xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục và thiết kế bài giảng điện tử; 70-80% hoạt động giáo dục và vui chơi có ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng học liệu điện tử vào bài giảng.

+ Giáo viên khai thác hiệu quả hình ảnh, video, trí tuệ nhân tạo AI nhằm tăng hứng thú học tập cho trẻ.

+ Sử dụng hiệu quả các công cụ hỗ trợ Capcut; Canva; trí tuệ nhân tạo AI để xây dựng bài giảng điện tử phục vụ cho các hoạt động học và làm các vi deo tuyên truyền đến phụ huynh về các hoạt động của trẻ tại trường/ lớp hiệu quả.

- Kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của đơn vị theo Bộ tiêu chí của Bộ GDĐT

Tự đánh giá 91 điểm, xếp loại Tốt

Cụ thể:

(1) đã ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

(2) triển khai ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ: tự đánh giá 55,5 điểm

(3) triển khai dịch vụ trực tuyến: tự đánh giá 10 điểm.

(4) phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số: điểm tự đánh giá 17,5 điểm

(5) hạ tầng thiết bị phục vụ quản trị, hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ: điểm tự đánh giá 8 điểm

9. Công tác quản lý

- Việc chỉ đạo đánh giá ngoài và đăng ký đánh giá ngoài năm học 2025-2026 (kiểm định chất lượng giáo dục; xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia)

Trường mầm non xã Minh Thuận đã được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia, kiểm định chất lượng mức độ 2 và chuẩn Xanh- Sạch- đẹp- an toàn tháng 2/2025

- Công tác quản lý đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập trên địa bàn (nhất là cơ sở giáo dục mầm non: ghi cụ thể số cơ sở, số trẻ) Không có

- Công tác quản lý đối với các cơ sở dạy thêm trên địa bàn: Không có

- Công tác kiểm tra thực hiện nhiệm vụ của các cơ sở giáo dục trong phạm vi quản lý:

- Công tác kiểm tra nội bộ: nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ³,

³ Kế hoạch số 93/KH-MNMT ngày 01/10/2025 về công tác kiểm tra nội bộ năm học 2025-2026.

Chú trọng công tác kiểm tra giám sát thường xuyên các hoạt động nuôi dưỡng, công tác đón trả trẻ và tổ chức các hoạt động giáo dục hằng ngày.

Công tác kiểm tra nội bộ trường học được nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện thường xuyên, đúng quy định. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách, nền nếp chăm sóc – giáo dục trẻ, công tác bán trú, vệ sinh an toàn thực phẩm và việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Qua kiểm tra, nhà trường kịp thời phát hiện, nhắc nhở và chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế; đồng thời biểu dương những cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ để nhân rộng điển hình trong đơn vị. Trong năm học đã tổ chức kiểm tra nội bộ 8 cuộc kiểm tra trong đó 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được kiểm tra theo kế hoạch, thực hiện kiểm tra tổ chuyên môn; công tác xây dựng và chỉ đạo của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng... kết quả kiểm tra 25/26 giáo viên (01 giáo viên nghỉ hưu tháng 11/2025), đạt loại tốt 11 = 44%; khá 11 khá = 44%; đạt yêu cầu 3 = 12%.) đối với các cuộc kiểm tra (tổ chuyên môn, công tác quản lý, công tác nuôi dưỡng...) đều xếp loại tốt

10. Công tác truyền thông, thi đua khen thưởng

- Việc phân công nhiệm vụ phụ trách công tác truyền thông của các cơ sở giáo dục; nội dung, hình thức truyền thông; số tin, bài đăng trên trang TTĐT của đơn vị, của xã, trên báo đài của Trung ương và địa phương

Trường MN Minh Thuận đã xây dựng kế hoạch truyền thông chuyển đổi số và thành lập tổ truyền thông chuyển đổi số⁴ gồm 12 CBGVNV, trong đó phân công Hiệu trưởng làm trưởng ban, 01 Phó Hiệu trưởng là phó ban thường trực, các thành viên là các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn và giáo viên trẻ có năng lực trong công tác ứng dụng CNTT.

Từ đầu năm học nhà trường đã xây dựng và thống nhất các nội dung công tác truyền thông của nhà trường tập chung vào các nội dung như tổ chức các hoạt động giáo dục, công tác nuôi dưỡng, các hoạt động vui chơi, trải nghiệm; các sự kiện nổi bật trong năm học, ngoài ra nhà trường đã đăng tải và tuyên truyền các văn bản, chế độ chính sách của Đảng, nhà nước, của tỉnh, xã...

Đa dạng các hình thức tuyên truyền: Các tin bài được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của nhà trường, nhóm Zalo lớp; các trang facebook, Youtube của nhà trường...

Tổng số tin bài đăng trong năm học là 167 bài, trong đó 14 bài tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe; 24 bài về các hoạt động ngoại khóa; 8 bài về công tác Đảng, đoàn; 121 vi deo về các hoạt động học...

- Việc phát động và triển khai các phong trào thi đua năm học 2025-2026; công tác tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến; công tác khen thưởng.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch, phát động và triển khai các phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ năm học; 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký thi đua

⁴ Kế hoạch số 122/KH-MNMT ngày 8/10/2025 về công tác truyền thông chuyển đổi. QĐ số 120/QĐ-MNMT ngày 8/10/2025 về việc thành lập tổ truyền thông chuyển đổi số.

và tích cực tham gia các phong trào do ngành và địa phương phát động (thi giáo viên giỏi, viết sáng kiến kinh nghiệm...). Công tác tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng các điển hình tiên tiến được quan tâm thực hiện thông qua các hoạt động chuyên môn, hội thi, sinh hoạt tập thể và các phong trào thi đua của đơn vị.

Việc bình xét thi đua, khen thưởng cuối năm đang được nhà trường triển khai theo đúng quy trình, đảm bảo công khai, dân chủ, khách quan và đúng quy định hiện hành.

- Việc triển khai xét tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú lần thứ 17 - năm 2026 theo hướng dẫn của Sở.

Triển khai đầy đủ các văn bản hướng dẫn của cấp trên; tổ chức tuyên truyền, phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú lần thứ 17 - năm 2026 đến toàn thể cán bộ, giáo viên theo đúng quy định, đảm bảo công khai, dân chủ.

III. Đánh giá chung

1. Kết quả nổi bật

Trong năm học 2025–2026, nhà trường đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm, duy trì ổn định quy mô 16 nhóm, lớp với 420 trẻ; tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo đạt cao, trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ tiếp tục được nâng lên; tỷ lệ trẻ đạt yêu cầu các lĩnh vực phát triển cuối năm đạt trên 98%; 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình Giáo dục mầm non.

Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ được thực hiện hiệu quả, 100% trẻ được ăn bán trú tại trường; tỷ lệ suy dinh dưỡng giảm so với đầu năm; không để xảy ra mất an toàn, ngộ độc thực phẩm hay dịch bệnh trong nhà trường.

Nhà trường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục; khai thác hiệu quả cổng thông tin điện tử nhà trường trong việc kết nối với PHHS, kết quả tự đánh giá chuyển đổi số đạt mức Tốt. Cơ sở vật chất, trang thiết bị tiếp tục được đầu tư, bổ sung đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ.

Công tác phối hợp với cha mẹ trẻ được tăng cường, tạo sự đồng thuận trong các hoạt động của nhà trường. Hoạt động phụ huynh tham gia giám sát công tác nuôi ăn bán trú của nhà trường được lựa chọn làm tư liệu báo cáo tại hội nghị của ngành Giáo dục Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình, góp phần lan tỏa mô hình phối hợp hiệu quả giữa nhà trường và gia đình trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

2. Tồn tại, hạn chế; nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

Đội ngũ giáo viên chưa đáp ứng đủ theo định mức quy định; hiện nhà trường còn thiếu 08 giáo viên so với định mức tại Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT, ảnh hưởng nhất định đến việc bố trí giáo viên tại một số nhóm, lớp.

Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và khai thác các nền tảng số của một bộ phận giáo viên chưa đồng đều; việc ứng dụng công nghệ số trong tổ chức các hoạt động giáo dục còn có sự khác biệt giữa các nhóm, lớp.

Nhà trường đã cơ bản đủ các điều kiện thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục trẻ hiện nay song do có 2 khu nên đầu tư còn dàn trải, thiếu tập chung, thiết bị dạy học hiện đại còn hạn chế

b) Nguyên nhân

Số lượng giáo viên còn phụ thuộc vào chỉ tiêu biên chế được giao, thiếu nguồn hợp đồng theo quy định.

Một số giáo viên lớn tuổi còn gặp khó khăn trong việc tiếp cận, khai thác các phần mềm, ứng dụng công nghệ mới; cần thêm thời gian để bồi dưỡng và nâng cao kỹ năng số.

Trường lớp được xây dựng trước năm 2014 một số hạng mục xuống cấp, sửa chữa nhiều, kinh phí lớn; do có 2 khu nên việc đầu tư bị dàn trải

IV. Đề xuất, kiến nghị

Tiếp tục quan tâm tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, chuyên đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non.

Đề nghị các cấp bổ sung biên chế giáo viên mầm non nhằm bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo định mức quy định, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non.

Đề nghị các cấp quy hoạch cơ sở vật chất, đáp ứng yêu cầu xây dựng trường học an toàn, thân thiện, hiện đại, bổ sung trang thiết bị dạy học, thiết bị công nghệ thông tin và học liệu phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

Phần II

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2026-2027

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục mầm non; nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; tăng cường các giải pháp huy động trẻ trong độ tuổi đến trường, đặc biệt là trẻ nhà trẻ.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; đẩy mạnh công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo trong quản lý, giảng dạy.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, gắn với xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc.

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng trẻ; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống tai nạn thương tích và các dịch bệnh trong nhà trường; phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi.

Tăng cường đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; khai thác hiệu quả các nguồn lực để từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý, hồ sơ điện tử, học liệu số; nâng cao chất lượng công tác quản lý và các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục, duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, xây dựng nền nếp, kỷ cương trường học.

Phát huy hiệu quả công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội; đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, xã hội hóa giáo dục, tạo sự đồng thuận trong thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tổ chức hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; xây dựng tập thể đoàn kết, dân chủ, trách nhiệm, hoàn thành tốt các nhiệm vụ năm học 2026–2027.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CBGVNV;
- Lưu: VT...

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Ngoan